

Số: 670/QĐ/HVBCTT-CTCT&HTSV

Hà Nội, ngày 30 tháng 1 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy chế đánh giá kết quả rèn luyện đối với**

**sinh viên hệ Đại học chính quy Học viện Báo chí và Tuyên truyền**

- Căn cứ Quyết định số 9019-QĐ/HVCTQG ngày 29/04/2022 của Giám đốc Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Học viện Báo chí và Tuyên truyền;

- Căn cứ Thông tư số 10/2015-TT-BGDĐT ngày 5 tháng 4 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế công tác sinh viên đối với chương trình đào tạo đại học hệ chính quy;

- Căn cứ Thông tư số 16/2015-TT-BGDĐT ngày 12 tháng 8 năm 2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên được đào tạo trình độ đại học hệ chính quy;

- Xét đề nghị của Trưởng phòng Công tác chính trị và hỗ trợ sinh viên,

**GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1:** Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế đánh giá kết quả rèn luyện đối với sinh viên hệ Đại học chính quy tại Học viện Báo chí và Tuyên truyền”.

**Điều 2:** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 3942/QĐ-HVBCTT-ĐT ngày 31/10/2017, được điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung theo Quyết định số 4536/QĐ-HVBCTT-ĐT ngày 11/10/2018.

**Điều 3:** Trưởng Phòng Công tác chính trị và Hỗ trợ sinh viên, Trưởng Ban Quản lý Đào tạo, Trưởng ban Kế hoạch - Tài chính và các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

**Nơi nhận:**

- Ban Giám đốc,
- Như Điều 3,
- Lưu: VT, CTCT&HTSV.



**GIÁM ĐỐC**

**Phạm Minh Sơn**



**QUY CHẾ**  
**ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN ĐỐI VỚI SINH VIÊN HỆ ĐẠI HỌC**  
**CHÍNH QUY TẠI HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 670 /QĐ-HVBCTT  
ngày 30/01/2023 của Giám đốc Học viện Báo chí và Tuyên truyền)*

**Chương I**  
**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Quy chế này quy định việc đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên hệ Đại học chính quy tại Học viện Báo chí và Tuyên truyền, bao gồm: Các tiêu chí đánh giá kết quả rèn luyện và khung điểm; Phân loại và quy trình đánh giá; Tổ chức đánh giá và sử dụng kết quả đánh giá.

2. Quy chế này áp dụng đối với sinh viên Học viện hệ đại học chính quy tập trung (sau đây gọi tắt là sinh viên).

**Điều 2. Mục đích và nguyên tắc đánh giá kết quả rèn luyện**

1. Mục đích

Công tác đánh giá kết quả rèn luyện sinh viên là một trong những nhiệm vụ quan trọng, góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục con người phát triển toàn diện, có đạo đức, tri thức, sức khỏe, thẩm mỹ và nghề nghiệp, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp xây dựng, phát triển và bảo vệ đất nước; đảm bảo hoàn thành tâm nhĩn, sứ mạng, mục tiêu giáo dục và đào tạo của Học viện Báo chí và Tuyên truyền.

2. Nguyên tắc

- Thực hiện nghiêm túc quy trình và các tiêu chí đánh giá được quy định tại Quy chế này.

- Quá trình đánh giá đảm bảo chính xác, khách quan, công khai, công bằng, dân chủ, tôn trọng quyền làm chủ của sinh viên được đánh giá.

- Thể hiện tính hệ thống, phối hợp đồng bộ, chặt chẽ giữa các bộ phận, các đơn vị có liên quan trong Học viện tham gia công tác đánh giá kết quả rèn luyện sinh viên.

**Điều 3. Nội dung đánh giá và thang điểm**

1. Đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên là đánh giá ý thức, thái độ của sinh viên theo các mức điểm đạt được trên các mặt:

- a. Ý thức tham gia học tập (tối đa 20 điểm);
  - b. Ý thức chấp hành nội quy, quy chế, quy định của Học viện (tối đa 25 điểm);
  - c. Ý thức tham gia các hoạt động chính trị, xã hội, văn hoá, văn nghệ, thể thao, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội (tối đa 20 điểm);
  - d. Ý thức công dân trong quan hệ cộng đồng (tối đa 20 điểm);
  - e. Ý thức và kết quả khi tham gia công tác cán bộ lớp, các đoàn thể, tổ chức trong Học viện; hoặc sinh viên đạt được thành tích đặc biệt trong học tập, rèn luyện (tối đa 10 điểm).
  - f. Điểm thưởng cho sinh viên có thành tích đặc biệt (tối đa 05 điểm).
2. Điểm rèn luyện được đánh giá bằng thang điểm 100, khi đánh giá không vượt quá điểm tối đa mỗi tiêu chí.

## Chương II

### CÁC TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ VÀ KHUNG ĐIỂM

#### Điều 4. Tiêu chí 1: Đánh giá về ý thức trong học tập (khung điểm 20)

Stt	Nội dung	Điểm
<b>1</b>	<b>Ý thức, thái độ trong học tập và thi cử</b>	<b>5</b>
	Chấp hành tốt quy chế, quy định (đi học đầy đủ, đúng giờ, nghiêm túc trong học tập, tích cực tham gia phát biểu trên lớp...)	5
	Chấp hành chưa tốt quy chế, quy định (bỏ học, đi học muộn, nói chuyện riêng, làm việc riêng, sử dụng điện thoại di động trong giờ học, bị giảng viên nhắc nhở,...)	2
	Vi phạm quy chế, quy định	-5
<b>2</b>	<b>Tham gia các cuộc thi Olympic sinh viên, các câu lạc bộ học thuật, các hoạt động chuyên môn</b>	<b>2</b>
	Đạt giải	2
	Tham gia	0.5
<b>3</b>	<b>Tinh thần vượt khó, vươn lên trong học tập (Có điểm trung bình học kỳ sau cao hơn học kỳ trước 0,2 điểm; đối với sinh viên năm thứ nhất, học kỳ I không có điểm dưới 2,5)</b>	<b>2</b>
<b>4</b>	<b>Kết quả học tập/kỳ/năm</b>	<b>8</b>
	Xuất sắc	8
	Giỏi	6
	Khá	4
	TB	2
	Yếu/kém	0
	Phải học lại, nợ học phần	-2

<b>5</b>	<b>Tham gia nghiên cứu khoa học</b>	<b>3</b>
	Loại Xuất sắc: Chủ nhiệm: 3 điểm; thành viên: 2 điểm	2-3
	Loại Khá: Chủ nhiệm 2.5 điểm; thành viên: 1.5 điểm	1.5-2.5
	Đạt: Chủ nhiệm 2 điểm; thành viên: 1 điểm	1-2
	Không hoàn thành	-3

**Điều 5. Tiêu chí 2: Đánh giá về ý thức chấp hành nội quy, quy chế của Học viện (25 điểm)**

<b>Stt</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Điểm</b>
<b>1</b>	<b>Chấp hành các văn bản chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh và các bộ ban ngành được triển khai tại Học viện</b>	<b>5</b>
	Chấp hành tốt	5
	Chấp hành chưa tốt	3
	Vi phạm	-5
<b>2</b>	<b>Chấp hành nội quy, quy chế của Học viện; tham gia tuần sinh hoạt công dân</b>	<b>5</b>
	Chấp hành tốt; tham gia đầy đủ các buổi học trong tuần sinh hoạt công dân,	5
	Chấp hành chưa tốt; tham gia nhưng không đầy đủ các buổi học trong tuần sinh hoạt công dân (vắng mặt dưới 2 buổi)	3
	Vi phạm nội quy, quy chế của Học viện; không tham gia tuần sinh hoạt công dân.	-5
<b>3</b>	<b>Thực hiện Quy định về văn hóa học đường và Quy tắc ứng xử văn hóa</b>	<b>5</b>
	Thực hiện tốt	5
	Thực hiện chưa tốt	3
	Vi phạm, bị nhắc nhở	-3
<b>4</b>	<b>Chấp hành quy chế nội trú, ngoại trú</b>	<b>4</b>
	Chấp hành tốt	4
	Chấp hành chưa tốt	2
	Vi phạm	-4
<b>5</b>	<b>Đóng học phí, các khoản lệ phí, bảo hiểm y tế</b>	<b>3</b>
	Đầy đủ, đúng hạn	3
	Không đầy đủ, không đúng hạn	-3
<b>6</b>	<b>Bảo vệ giữ gìn tài sản Học viện; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí</b>	<b>3</b>

	Chấp hành tốt	3
	Chấp hành	2
	Không chấp hành	-3

**Điều 6. Tiêu chí 3: Đánh giá về ý thức tham gia các hoạt động chính trị, xã hội, văn hoá, văn nghệ, thể thao, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội (20 điểm)**

Stt	Nội dung	Điểm
<b>1</b>	<b>Tham gia các hoạt động chính trị xã hội, Đề án 35, các cuộc thi tìm hiểu pháp luật, văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao</b>	<b>5</b>
	Tham gia tích cực và đầy đủ	5
	Tham gia nhưng chưa tích cực, chưa đầy đủ	3
	Không tham gia	-3
<b>2</b>	<b>Tham gia các hoạt động giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, phòng, chống tội phạm và các tệ nạn xã hội</b>	<b>5</b>
	Tham gia tích cực	5
	Tham gia	3
	Không tham gia	0
<b>3</b>	<b>Đạo đức, lối sống</b>	<b>5</b>
	Có đạo đức và lối sống văn minh, lành mạnh	5
	Vi phạm chuẩn mực đạo đức	-5
<b>4</b>	<b>Quá trình phấn đấu trưởng thành</b>	<b>5</b>
	Hoàn thành Xuất sắc nhiệm vụ đoàn viên; được kết nạp vào Đảng	5
	Hoàn thành Tốt nhiệm vụ của đoàn viên; được tham gia lớp bồi dưỡng nhận thức về Đảng	3
	Hoàn thành nhiệm vụ của đoàn viên	2
	Không hoàn thành nhiệm vụ của đoàn viên	-2

**Điều 7: Tiêu chí 4: Phẩm chất công dân và quan hệ cộng đồng (20 điểm)**

Stt	Nội dung	Điểm
<b>1</b>	<b>Chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước</b>	<b>5</b>
	Chấp hành tốt và tham gia tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước	5
	Chấp hành	3
	Vi phạm	-5
<b>2</b>	<b>Tích cực tham gia và thực hiện các hoạt động, phong trào bảo đảm an ninh trật tự, đội tự quản nơi cư trú</b>	<b>3</b>
	Thực hiện tốt	3

	Thực hiện chưa tốt bị địa phương phản ánh	-3
<b>3</b>	<b>Tham gia các hoạt động: truyền thông, hiến máu, tham gia phòng chống dịch,...</b>	<b>8</b>
	Tích cực tham gia và được khen thưởng	8
	Tích cực tham gia	5
	Vi phạm	-5
<b>4</b>	<b>Có mối quan hệ tốt, đoàn kết trong trường, lớp, nơi cư trú</b>	<b>2</b>
	Tốt	3
	Không tốt	0
<b>5</b>	<b>Giúp đỡ bạn bè, người xung quanh, người khó khăn, hoạn nạn</b>	<b>2</b>
	Tốt	2
	Không tốt	0

**Điều 8. Tiêu chí 5: Đánh giá về ý thức và kết quả tham gia công tác cán bộ lớp, các đoàn thể, tổ chức trong Học viện hoặc sinh viên đạt được thành tích đặc biệt trong học tập, rèn luyện (10 điểm)**

Stt	Nội dung	Điểm
<b>1</b>	<b>Ban Chấp hành Đoàn Học viện; Ban Chấp hành Liên chi Đoàn; Ban cán sự lớp; Bí thư và Phó Bí thư chi đoàn; Trưởng, phó các Câu lạc bộ</b>	<b>5</b>
	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	5
	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	3
	Hoàn thành nhiệm vụ	2
	Không hoàn thành, làm ảnh hưởng đến hoạt động chung của lớp	-2
	Ủy viên Ban chấp hành Liên chi đoàn	3
<b>2</b>	<b>Sinh viên đạt thành tích xuất sắc trong học tập và rèn luyện</b>	<b>5</b>

**Điều 9: Điểm thưởng (5 điểm)**

Stt	Nội dung	Điểm
	Sinh viên đạt một trong các tiêu chí sau: - Đạt giải trong các cuộc thi do các cơ quan, đơn vị bên ngoài Học viện tổ chức; - Tích cực tham gia các hoạt động xã hội, có đóng góp tích cực cho các phong trào; - Tích cực tham gia hoạt động truyền thông của Học viện; - Tích cực tham gia sản xuất kênh Youtube Mạch nguồn; - Tích cực tham gia khi được Học viện, các khoa/viện và các đơn vị điều động hỗ trợ tham gia các hoạt động	5
	Bằng khen	5
	Giấy khen	3

### **Chương III**

## **PHÂN LOẠI ĐÁNH GIÁ VÀ QUY TRÌNH ĐÁNH GIÁ**

### **KẾT QUẢ RÈN LUYỆN**

#### **Điều 10. Phân loại kết quả rèn luyện**

1. Kết quả rèn luyện của sinh viên được phân thành: Xuất sắc, Tốt, Khá, Trung bình, Yếu, Kém.

2. Xếp loại kết quả điểm rèn luyện

- + Từ 90 đến 100 điểm: loại xuất sắc
- + Từ 80 đến dưới 90 điểm: loại tốt
- + Từ 65 đến dưới 80 điểm: loại khá
- + Từ 50 đến dưới 65 điểm: loại trung bình
- + Từ 35 đến dưới 50 điểm: loại yếu
- + Dưới 35 điểm: loại kém

#### **Điều 11. Phân loại sinh viên để đánh giá**

1. Trong thời gian sinh viên bị kỷ luật mức khiển trách, kết quả rèn luyện không vượt quá loại khá.

2. Trong thời gian sinh viên bị kỷ luật mức cảnh cáo, kết quả rèn luyện không vượt quá loại trung bình.

3. Trong thời gian sinh viên bị kỷ luật mức đình chỉ học tập, không được đánh giá kết quả rèn luyện.

4. Sinh viên bị kỷ luật mức buộc thôi học, không được đánh giá kết quả rèn luyện.

5. Sinh viên hoàn thành chương trình học và tốt nghiệp chậm so với quy định, thì tùy thuộc vào nguyên nhân để quy định mức đánh giá và tiếp tục được đánh giá kết quả rèn luyện trong thời gian đang hoàn thành bổ sung chương trình học và tốt nghiệp.

6. Sinh viên khuyết tật, tàn tật, mồ côi cả cha lẫn mẹ, hoàn cảnh gia đình đặc biệt khó khăn (có xác nhận của địa phương theo quy định) không có khả năng tham gia các hoạt động rèn luyện hoặc đáp ứng yêu cầu chung thì được ưu tiên, động viên, khuyến khích, cộng điểm khi đánh giá kết quả rèn luyện qua sự nỗ lực và tiến bộ của sinh viên tùy thuộc vào đối tượng và hoàn cảnh cụ thể.

7. Sinh viên nghỉ học tạm thời được bảo lưu kết quả rèn luyện và sẽ tiếp tục được đánh giá kết quả rèn luyện khi trở lại học tập theo quy định.

8. Sinh viên đồng thời học hai chương trình đào tạo sẽ được đánh giá kết quả rèn luyện tại đơn vị quản lý chương trình đào tạo thứ nhất và lấy ý kiến nhận xét của đơn vị quản lý chương trình đào tạo thứ hai làm căn cứ, cơ sở đánh giá thêm. Trong trường hợp sinh viên đã hoàn thành chương trình đào tạo thứ nhất, đơn vị

quản lý chương trình đào tạo thứ hai sẽ tiếp tục đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên đó.

9. Sinh viên chuyên trường (Hiệu trưởng hai cơ sở giáo dục đại học đồng ý) được bảo lưu kết quả rèn luyện của cơ sở giáo dục đại học cũ khi học tại cơ sở giáo dục đại học mới và tiếp tục được đánh giá kết quả rèn luyện ở các học kỳ tiếp theo.

10. Sinh viên vi phạm nội quy, quy chế, quy định của Học viện sẽ không được xét học bổng và khen thưởng.

## **Điều 12. Quy trình đánh giá kết quả rèn luyện**

1. Cuối mỗi học kỳ và năm học, các đơn vị (Ban Quản lý đào tạo, Ban Kế hoạch - Tài chính, Phòng Công tác chính trị và Hỗ trợ sinh viên, Phòng Quản trị và Quản lý Ký túc xá, Ban Quản lý khoa học, Trung tâm Thông tin khoa học, Đoàn Thanh niên Học viện, ...) lập danh sách sinh viên có thành tích đề nghị thưởng điểm rèn luyện và sinh viên vi phạm nội quy, quy chế, quy định đề nghị phạt điểm rèn luyện, gửi về khoa/viện chủ quản làm căn cứ cho Hội đồng cấp khoa/viện (sau đây gọi tắt là Hội đồng cấp khoa) đánh giá kết quả rèn luyện sinh viên. Đối với hoạt động do nhiều đơn vị cùng thực hiện, sinh viên chỉ được cộng điểm 01 lần cho 01 hoạt động tham gia.

2. Sinh viên căn cứ vào kết quả học tập và rèn luyện của bản thân, tự đánh giá mức điểm chi tiết theo mẫu *Phiếu đánh giá kết quả rèn luyện*. Trường hợp sinh viên không nộp *Phiếu đánh giá kết quả rèn luyện* cho lớp theo quy định thì được xem như không đánh giá và bị xếp loại rèn luyện kém.

3. Cố vấn học tập tổ chức họp lớp để bình xét với sự tham gia của Ban cán sự lớp, Ban Chấp hành Chi đoàn và ít nhất 90% sinh viên trong lớp tham dự; tiến hành bình xét và biểu quyết thông qua điểm tự đánh giá của từng sinh viên. Kết quả đánh giá, phân loại phải được trên 50% ý kiến đồng ý của những người tham dự và phải có biên bản kèm theo. Cố vấn học tập xác nhận kết quả họp lớp và chuyển kết quả lên Hội đồng cấp khoa.

4. Hội đồng thi đua, khen thưởng, kỷ luật và đánh giá kết quả rèn luyện sinh viên cấp khoa họp, xét, thống nhất kết quả rèn luyện của từng sinh viên, lập danh sách gửi lên Hội đồng thi đua, khen thưởng và đánh giá kết quả rèn luyện sinh viên cấp Học viện (sau đây gọi tắt là Hội đồng cấp Học viện) qua Thường trực Hội đồng (Phòng Công tác chính trị và Hỗ trợ sinh viên).

5. Hội đồng cấp Học viện họp, xem xét các báo cáo, đánh giá kết quả rèn luyện sinh viên, trình Giám đốc Học viện ra Quyết định công nhận kết quả rèn luyện sinh viên.

6. Sinh viên được quyền khiếu nại trong thời gian 01 tuần từ khi công bố danh sách điểm rèn luyện nếu thấy kết quả đánh giá rèn luyện chưa chính xác.



Điểm rèn luyện sẽ được cập nhật lại ngay sau khi giải quyết khiếu nại kết quả đánh giá rèn luyện của sinh viên.

7. Ngay sau khi Giám đốc quyết định công nhận điểm rèn luyện sinh viên, cố vấn học tập chịu trách nhiệm cập nhật điểm lên phần mềm quản lý đào tạo cuối mỗi học kỳ/năm học/khóa học.

## **Chương IV**

### **TỔ CHỨC ĐÁNH GIÁ**

### **VÀ SỬ DỤNG KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ RÈN LUYỆN**

**Điều 13. Hội đồng thi đua, khen thưởng, kỷ luật và đánh giá kết quả rèn luyện sinh viên**

1. Đầu mỗi năm học Giám đốc Học viện ban hành quyết định thành lập Hội đồng thi đua, khen thưởng, kỷ luật và đánh giá kết quả rèn luyện sinh viên và chấm dứt hoạt động sau khi Hội đồng ban hành Quyết định công nhận kết quả rèn luyện của sinh viên năm học đó.

2. Hội đồng cấp Học viện

a. Thẩm quyền thành lập: Do Giám đốc Học viện hoặc Phó giám đốc được ủy quyền ký Quyết định thành lập Hội đồng cấp Học viện.

b. Thành phần Hội đồng:

- Chủ tịch Hội đồng: Giám đốc hoặc Phó Giám đốc được Giám đốc ủy quyền
- Phó chủ tịch Hội đồng: Các Phó giám đốc
- Thường trực Hội đồng: Trưởng phòng Công tác chính trị và Hỗ trợ sinh viên
- Các ủy viên: Đại diện lãnh đạo các khoa/viện, Đoàn thanh niên và lãnh đạo các phòng, ban có liên quan.

c. Nhiệm vụ của Hội đồng cấp Học viện: Căn cứ vào các quy định hiện hành, trên cơ sở đề nghị của các Trưởng khoa/Viện trưởng, tiến hành xem xét, đánh giá kết quả rèn luyện của từng sinh viên, đề nghị Giám đốc công nhận.

3. Hội đồng cấp khoa

a. Thẩm quyền thành lập: Do Trưởng khoa/Viện trưởng hoặc Phó Trưởng khoa/Phó Viện trưởng được Trưởng khoa/Viện trưởng ủy quyền ký Quyết định thành lập Hội đồng cấp khoa.

b. Thành phần Hội đồng:

- Chủ tịch Hội đồng: Trưởng khoa/Viện trưởng hoặc Phó Trưởng khoa/Phó Viện trưởng được Trưởng khoa/Viện trưởng ủy quyền.
- Các ủy viên: Trợ lý theo dõi công tác quản lý sinh viên; giáo viên chủ nhiệm/cố vấn học tập; đại diện liên chi đoàn.

c. Nhiệm vụ của Hội đồng cấp khoa: Căn cứ đề nghị của tập thể đơn vị lớp sinh viên giúp Trưởng khoa/Viện trưởng đánh giá chính xác, công bằng, công khai và dân chủ kết quả rèn luyện của từng sinh viên trong khoa/viện.

#### **Điều 14. Thời gian đánh giá kết quả rèn luyện**

1. Việc đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên được tiến hành định kỳ theo học kỳ, năm học và toàn khóa học.

2. Điểm rèn luyện của học kỳ là tổng điểm đạt được của 6 tiêu chí đánh giá chi tiết (từ điều 4 đến điều 9)

3. Điểm rèn luyện của năm học là trung bình cộng điểm rèn luyện các học kỳ của năm học đó.

4. Điểm rèn luyện toàn khóa học là trung bình cộng điểm rèn luyện các học kỳ của toàn khóa học.

#### **Điều 15. Sử dụng kết quả rèn luyện**

1. Kết quả đánh giá rèn luyện của sinh viên là căn cứ trong việc xét duyệt học bổng, xét khen thưởng - kỷ luật, xét thôi học, ngừng học, xét lưu trú ký túc xá.

2. Kết quả đánh giá rèn luyện toàn khóa học của sinh viên được lưu trong hồ sơ quản lý sinh viên của Học viện, làm căn cứ để xét tốt nghiệp.

3. Kết quả đánh giá rèn luyện toàn khóa học được ghi vào bảng điểm kết quả học tập và lưu trong hồ sơ của sinh viên khi tốt nghiệp ra trường.

4. Sinh viên có kết quả rèn luyện xuất sắc được Nhà trường xem xét biểu dương, khen thưởng.

5. Sinh viên xếp loại kết quả rèn luyện yếu, kém trong 2 học kỳ liên tiếp thì phải tạm ngừng học ít nhất một học kỳ ở kỳ học tiếp theo; nếu bị xếp loại rèn luyện yếu, kém 2 học kỳ liên tiếp lần thứ hai thì sẽ bị buộc thôi học.

#### **Điều 16. Quyền khiếu nại**

Cá nhân và tập thể có quyền khiếu nại về kết quả rèn luyện sinh viên lên Hội đồng cấp khoa và Hội đồng cấp Học viện (thông qua Phòng Công tác chính trị và Hỗ trợ sinh viên) nếu thấy việc đánh giá kết quả rèn luyện chưa chính xác. Hội đồng có trách nhiệm giải quyết việc khiếu nại chậm nhất là 01 tuần sau khi nhận được khiếu nại.

### **Chương V**

#### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 17. Phòng Công tác chính trị và Hỗ trợ sinh viên**

1. Đầu mối, chủ trì hoạt động đánh giá kết quả rèn luyện sinh viên.

2. Hướng dẫn các đơn vị trong việc tổ chức đánh giá kết quả rèn luyện sinh viên.

3. Gửi danh sách sinh viên được thưởng điểm và phạt điểm cho các khoa/viện chủ quản vào cuối mỗi học kỳ.

4. Tiếp nhận thắc mắc, khiếu nại của sinh viên và tham mưu cho Hội đồng giải quyết các khiếu nại của sinh viên về kết quả đánh giá điểm rèn luyện.

5. Tổng hợp và gửi điểm rèn luyện cuối khóa của sinh viên cho Ban quản lý đào tạo để in vào bảng điểm kết quả học tập toàn khóa của sinh viên.

6. Tham mưu giúp Giám đốc Học viện xem xét và điều chỉnh, sửa đổi những quy định liên quan nhằm nâng cao chất lượng công tác đánh giá kết quả rèn luyện sinh viên và công tác sinh viên của các đơn vị trong toàn Học viện.

7. Tổng hợp điểm rèn luyện của sinh viên toàn Học viện hàng năm, cuối khóa lập báo cáo gửi Bộ Giáo dục và Đào tạo

#### **Điều 18. Ban Quản lý đào tạo**

1. Cung cấp cho phòng Công tác chính trị và Hỗ trợ sinh viên danh sách sinh viên đang theo học, kết quả học tập, danh sách kỷ luật học tập vào cuối mỗi học kỳ.

2. In điểm rèn luyện cuối khóa vào bảng điểm kết quả học tập toàn khóa học của sinh viên.

#### **Điều 19. Các khoa/viện đào tạo**

1. Phân công cán bộ phụ trách, cố vấn học tập xác nhận minh chứng tham gia hoạt động của sinh viên; tổ chức đánh giá kết quả rèn luyện cho sinh viên.

2. Trực tiếp hoặc phối hợp với các đơn vị liên quan để giải quyết các thắc mắc, khiếu nại của sinh viên về việc đánh giá kết quả rèn luyện.

3. Đơn đốc cố vấn học tập cập nhật điểm rèn luyện sinh viên của lớp lên phần mềm quản lý đào tạo ngay sau khi Ban Giám đốc ra quyết định công nhận điểm rèn luyện vào cuối mỗi đợt xét.

#### **Điều 20. Đoàn Thanh niên Học viện**

1. Phân công cán bộ phụ trách xác nhận minh chứng tham gia hoạt động của sinh viên.

2. Trực tiếp hoặc phối hợp với các đơn vị liên quan để giải quyết các thắc mắc, khiếu nại của sinh viên về việc đánh giá kết quả rèn luyện.

3. Gửi danh sách đoàn viên sinh viên được thưởng điểm và phạt điểm trong các hoạt động đoàn cho các khoa/viện chủ quản vào cuối mỗi học kỳ.

#### **Điều 21. Các phòng, ban có liên quan**

Ban Kế hoạch – Tài chính, trung tâm Thông tin khoa học, Phòng Quản trị và Quản lý Ký túc xá gửi danh sách sinh viên được thưởng điểm và phạt điểm cho các khoa/viện chủ quản vào cuối mỗi học kỳ.

#### **Điều 22. Điều khoản thi hành**

1. Quy định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.
2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, phát sinh cần điều chỉnh, bổ sung, sửa đổi, Thủ trưởng các đơn vị gửi ý kiến đóng góp bằng văn bản về Phòng Công tác chính trị và Hỗ trợ sinh viên để trình Giám đốc xem xét bổ sung, sửa đổi.
3. Các đơn vị, cá nhân có liên quan và sinh viên của Học viện Báo chí và Tuyên truyền chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.